

SỐ 286

KINH THẬP TRỤ

Hán dịch: Đời Hậu Tần, Tam tạng Cưu-ma-la-thập, người nước Quy Tư.

QUYỂN 1

Phẩm 1: ĐỊA HOAN HỖ

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại bảo điện Ma-ni, trong cung vua trời Tha hóa tự tại, cùng với chúng đại Bồ-tát từ những cõi khác đến đây. Những Bồ-tát này đều là những người đối với quả Vô thượng Bồ-đề, không còn thoái chuyển, đầy đủ trí tuệ, hạnh nghiệp của Bồ-tát, đều đạt tự tại, nhập vào chỗ trí tuệ Như Lai, khéo giáo hóa tất cả thế gian, tùy thời thị hiện những pháp thần thông, ở mỗi niệm đều thành tựu đầy đủ biện tài và sở nguyện của tất cả Bồ-tát. Trải qua nhiều kiếp ở đời ở khắp mọi nơi, luôn tu tập hạnh Bồ-tát, đầy đủ phước đức và trí tuệ không cùng tận của Bồ-tát, làm lợi ích cho tất cả, được đến bờ giải thoát với đủ trí tuệ phương tiện của Bồ-tát; thị hiện việc sinh tử, Niết-bàn cho chúng sinh, không hề cắt đứt các hạnh của Bồ-tát, đạt tất cả môn Thiền định giải thoát Tam-muội thần thông tuệ sáng của Bồ-tát; làm mọi việc; thị hiện thần túc vô tác của Bồ-tát; trong khoảnh khắc đến được đại hội của chư Phật trong mười phương, học hỏi phát tâm, thọ trì xe chánh pháp luôn cúng dường chư Phật bằng tâm rộng lớn; luôn tu tập các hạnh nghiệp rộng lớn của Bồ-tát, thị hiện thân mình ở vô số thế giới, âm thanh vang xa không chỗ nào mà không có; tâm không đạt, thấy rõ công đức của Bồ-tát trong ba đời, tu tập đầy đủ. Công đức của các Đại Bồ-tát vô lượng vô biên như vậy dù trải qua vô số kiếp cũng không thể nói hết. Đó là Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng, Bồ-tát Bảo Tạng, Bồ-tát Liên Hoa Tạng, Bồ-tát Đức Tạng, Bồ-tát Liên Hoa Đức Tạng, Bồ-tát Nguyệt Tạng, Bồ-tát Tịnh Nguyệt Tạng, Bồ-tát Chiếu Nhất Thiết Thế Gian Trang Nghiêm Tạng, Bồ-tát Trí Tuệ Chiếu Minh Tạng, Bồ-tát Diệu Đức Tạng, Bồ-tát Chiên Đàn Đức Tạng, Bồ-tát Hoa Đức Tạng, Bồ-tát Ưu-bát-la Hoa Đức Tạng, Bồ-tát Thiên Đức Tạng, Bồ-tát Phước Đức Tạng, Bồ-tát Vô Ngại Thanh Tịnh Trí Đức Tạng, Bồ-tát Công Đức Tạng, Bồ-tát Na-la-diên Đức Tạng, Bồ-tát Vô Cấu Tạng, Bồ-tát Ly Cấu Tạng, Bồ-tát Chủng Chủng Nhạo Thiết Trang Nghiêm Tạng, Bồ-tát Đại Quang Vãng Tạng, Bồ-tát Tịnh Minh Oai Đức Vương Tạng, Bồ-tát Đại Kim Sơn Quang Minh Oai Đức Vương Tạng, Bồ-tát Nhất Thiết Tướng Trang Nghiêm Tịnh Đức Tạng, Bồ-tát Kim Cang Diệm Đức Tướng Trang Nghiêm Tạng, Bồ-tát Diệm Xí Tạng, Bồ-tát Túc Vương Quang Chiếu Tạng, Bồ-tát Hư Không Vô Ngại Diệu Âm Tạng, Bồ-tát Đà-la-ni Công Đức Trì Nhất Thiết Thế Gian Nguyên Tạng Hải Trang Nghiêm Tạng, Bồ-tát Tu-di Đức Tạng, Bồ-tát Tịnh Nhất Thiết Công Đức Tạng, Bồ-tát Như Lai Tạng, Như Lai Phật

Đức Tạng, Như Lai Giải Thoát Nguyệt. Các Bồ-tát như thế nhiều đến vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn, không thể xưng kể. Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng là người đứng đầu.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng nương oai thần của Phật, nhập Tam-muội Đại trí tuệ quang minh của Bồ-tát. Lúc ấy, ở một phương kia, cách vô số thế giới như cát bụi trong mười phương ức cõi Phật, lại có Đức Như Lai tên Kim Cang Tạng. Như thế-lần lượt, chư Phật nhiều như số vi trần trong mười ức cõi Phật đều hiện thân hiệu là Kim Cang Tạng. Các cõi nước trong mười phương cũng đều như vậy. Các Đức Phật cùng cất lời khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Kim Cang Tạng! Ông có thể nhập Tam-muội đại trí tuệ quang minh của Bồ-tát, được vô số chư Phật ở khắp mười phương cõi, đều đồng một hiệu, đều dùng oai lực gia hộ cho ông. Đó là do bản nguyện của Phật Lô-xá-na. Lại vì ông và tất cả Bồ-tát có trí tuệ lớn không thể nghĩ bàn. Pháp minh của chư Phật đó là pháp làm cho nhập địa trí tuệ, nhiếp thâu tất cả căn lành, khéo phân biệt chọn lựa Phật pháp; biết rộng các pháp, quyết định giảng các pháp, khéo phân biệt trí không phân biệt; tất cả các trí thế gian không thể ô nhiễm; căn lành thanh tịnh xuất thế gian, đạt trí lực không thể nghĩ bàn, đạt Nhất thiết trí trong cõi nhân trí; lại đạt mười địa của Bồ-tát, giảng thuyết thật nghĩa sai khác của mười địa của Bồ-tát; giảng thuyết phân biệt pháp vô lậu mà không chấp trước, khéo chọn lựa sự trang nghiêm bằng ánh sáng đại trí tuệ phân biệt, khiến nhập đầy đủ môn pháp trí; tùy nơi ứng trụ mà tuần tự thuyết giảng, đạt vô ngại nhạo thuyết ánh sáng, đầy đủ trí địa đại vô ngại; không quên mất tâm Bồ-đề, giáo hóa thành tựu các tánh của chúng sinh, đạt trí quyết định đến khắp tất cả.

Lại nữa, Kim Cang Tạng! Ông đang thuyết giảng sự sai biệt pháp môn, đó là do thần lực của chư Phật, do ông kham nhận được thần lực của Như Lai, nhờ căn lành của ông thanh tịnh, tánh của tánh pháp thanh tịnh, vì tánh lợi ích chúng sinh, làm cho chúng sinh đạt Pháp thân và trí thân thanh tịnh, được chư Phật thọ ký, được thân cao lớn tối thượng trong chúng sinh, vượt qua các đạo của cõi thế gian, căn lành thanh tịnh của xuất thế gian.

Lúc đó, chư Phật ở mười phương thị hiện thân Phật vô lượng chân thật Kim Cang Tạng, với biện tài nhạo thuyết không chướng ngại, với trí tuệ thanh tịnh khéo phân biệt, với sự nhớ kỹ không quên, với ý quyết định chắc chắn, với trí biết khắp nơi, với lực vô hoại của chư Phật, với sự không khiếm nhược vô sở úy của chư Phật, với trí vô ngại phân biệt các pháp khéo chỉ dạy pháp môn của chư Phật, với việc làm của thân, khẩu, ý nghiệp thượng diệu của tất cả chư Phật. Vì sao? Vì đạt được pháp Tam-muội đại trí tuệ quang minh của Bồ-tát. Đó cũng là sức bản nguyện của Bồ-tát, tâm chí thanh tịnh, trí tuệ sáng suốt, khéo tu tập pháp trợ đạo, khéo tu bản nghiệp, có khả năng giữ vô số niệm, tin hiểu pháp thanh tịnh sáng soi, khéo đạt pháp môn Đà-la-ni không phân biệt, dùng trí ẩn khéo ẩn pháp tánh.

Lúc này, chư Phật ở mười phương đều đưa cánh tay xoa đầu của Bồ-tát Kim Cang Tạng.

Bồ-tát Kim Cang Tạng ra khỏi định, bảo các Bồ-tát:

–Các Phật tử! Mọi việc làm của Bồ-tát, trước phải khéo tự quyết định, không bị cái lỗi là, không phân biệt, thanh tịnh sáng rõ, rộng lớn như pháp tánh, rốt ráo như hư không, bao trùm hết chúng sinh trong mười phương cõi Phật, phải vì cứu độ tất cả thế gian, phải vì sự bảo vệ thần lực của chư Phật. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát nhập trí địa của chư Phật ở quá khứ, cũng là nhập trí địa của chư Phật ở hiện tại, vị lai.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các Phật tử! Thế nào là trí địa của Đại Bồ-tát? Các Phật tử, Trí địa của Đại Bồ-tát có mười. Chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai đã nói, đang nói, sẽ nói, cũng là những địa này. Tôi cũng nói như vậy. Mười địa đó là gì? Đó là:

1. Hỷ địa.
2. Tịch địa.
3. Minh địa.
4. Diệt địa.
5. Nan thắng địa.
6. Hiện tiền địa.
7. Thâm viễn địa.
8. Bất động địa.
9. Thiện tuệ địa.
10. Pháp vân địa.

Các Phật tử! Mười địa này chư Phật ba đời đã nói, đang nói, sẽ nói. Tôi không thấy chư Phật ở cõi nước nào mà không nói mười Địa của Bồ-tát. Vì sao? Vì mười Địa này là đạo tối thượng vi diệu của Bồ-tát; là pháp môn tối thượng minh tịnh, nghĩa là phân biệt được việc của mười trụ. Các Phật tử! Việc này không thể nghĩ bàn, đó là các trí tuệ địa mà Đại Bồ-tát phải tùy thuận.

Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng, nói tên của mười Địa Bồ-tát xong, im lặng mà trụ, không phân biệt nghĩa thú. Nghe nói tên của mười địa Bồ-tát xong, các Bồ-tát lúc này đều khao khát, muốn nghe giải thích tiếp. Trong chúng Đại Bồ-tát đó, có Bồ-tát tên Giải Thoát Nguyệt, biết tâm niệm của các Bồ-tát, dùng kệ hỏi Bồ-tát Kim Cang Tạng:

*Bậc tuệ niệm tịnh trí
Vì sao nói danh hiệu
Của địa Bồ-tát rồi
Im lặng không giải thích
Nay các Đại Bồ-tát
Đều hoài nghi do dự
Vì sao nói danh hiệu
Mà không giảng thật nghĩa
Các Bồ-tát trí lớn
Đều muốn được nghe giảng
Thật nghĩa của các Địa
Xin phân biệt giảng thuyết
Các Đại Bồ-tát này
Thanh tịnh không vết nhơ
An trụ pháp vững chắc
Đủ công đức trí tuệ
Đều đem tâm cung kính
Mà chiêm ngưỡng hiền giả
Đều muốn được nghe giảng
Như khát, nghĩ nước ngọt.
Bồ-tát Kim Cang Tạng
Nghe nói việc này rồi
Muốn làm vui đại chúng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nên nói lời kệ rằng:
Hạnh nghiệp của Bồ-tát
Khó suy xét thứ nhất
Phân biệt các Địa này
Nguồn gốc của chư Phật
Vi diệu rất khó thấy
Chẳng phải tâm hiểu được
Từ trí tuệ Phật sinh
Ai nghe không còn mê
Giữ tâm như Kim Cang
Tin sâu trí tuệ Phật
Là vi diệu tối thượng
Tâm không có nghi ngờ
Xa lìa tâm chấp ngã
Và địa tâm sở hành
Các Bồ-tát như vậy
Mới có thể nghe được
Trí tịch diệt vô lậu
Phân biệt khó giảng thuyết
Như vẽ trong hư không
Nắm gió trong hư không
Tôi nghĩ trí tuệ Phật
Thật khó thể nghĩ bàn
Chúng sinh ít tin tưởng
Vì vậy tôi lặng thinh.*

Nghe xong, Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt nói với Bồ-tát Kim Cang Tạng:

–Phật tử! Các Đại Bồ-tát này, thâm tâm thanh tịnh, khéo hành Bồ-tát, khéo tu tập pháp trợ đạo, khéo cung kính cúng dường chư Phật, thành tựu vô lượng công đức sâu dày, lìa si, nghi, hối, không còn tham chấp trói buộc, thân tâm tin hiểu, an trụ bất động, ở trong chánh pháp, không tùy thuận giáo pháp khác. Vì vậy, Phật tử, hãy nương oai thần của Phật diễn giảng thật nghĩa. Các Bồ-tát này đều có thể chứng biết được pháp sâu xa đó.

Bấy giờ, Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt muốn nêu lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

*Xin nói pháp an ổn
Hạnh vô thượng Bồ-tát
Phân biệt các trụ địa
Để trí tuệ thanh tịnh
Các Bồ-tát trong sạch
An trụ tin hiểu sâu
Ở chỗ vô lượng Phật
Chứng biết nghĩa mười Địa.*

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói:

–Phật tử! Đại chúng này, tuy đều thanh tịnh, lìa si, nghi, hối; ở trong pháp này, không tùy thuận pháp khác. Nhưng còn có những người thích tiểu pháp, nghe việc sâu xa khó nghĩ bàn này sẽ sinh nghi hối. Những người này mãi mãi chịu các sự suy não, tôi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vì thương xót họ nên im lặng.

Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn làm sáng tỏ nghĩa trên nên nói kệ rằng:

*Đại chúng tuy thanh tịnh
Hiểu sâu lìa nghi hối
Tâm chí đã vững chắc
Không tùy thuận pháp khác
Vững chãi như Tu-di
Yên lặng như biển lớn
Nhưng còn người thô cạn
Trí tuệ chưa sáng soi
Theo thức không theo trí
Nghe rồi sinh nghi hối
Họ sẽ đọa ác thú
Thương xót nên không nói.*

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt nói:

–Phật tử! Xin hãy nương oai lực của Phật, khéo léo phân biệt, pháp bát tư nghi này, chư Phật sẽ hộ niệm, làm cho mọi người dễ tin hiểu. Vì sao? Vì khéo thuyết nghĩa mười Địa, thì sẽ được chư Phật nơi mười phương hộ niệm; các Bồ-tát đều ủng hộ việc này, siêng năng tu hành. Vì sao? Vì là hạnh tối thượng của Bồ-tát, đạt đến tất cả Phật pháp. Ví như các kinh đều được thâu tóm ở phần đầu (đề mục). Phần đầu là cội gốc, không có một nghĩa nào nằm ngoài. Phật tử! Cũng thế, mười Địa này là nguồn gốc của tất cả Phật pháp, Bồ-tát thực hành đầy đủ mười Địa này, sẽ đạt được Nhất thiết trí tuệ. Vì vậy, Phật tử, xin hãy thuyết nghĩa này, sẽ được chư Phật hộ niệm, dùng thần lực làm cho mọi người tin nhận, không thể phá hoại.

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt muốn hiển thị nghĩa trên nên nói kệ rằng:

*Lành thay Đấng trí tuệ
Đầy đủ hạnh thanh tịnh
Xin nói hạnh mười Địa
Pháp thâm nhập mười Địa
Để có đủ trí tuệ
Thành tựu pháp Bồ-đề
Chư Phật ở mười phương
Đấng tối tôn cõi người
Đều hộ niệm cho ngài
Nói thật nghĩa mười Địa
Mười địa là nguồn gốc
Là nơi trí tuệ hành
Cũng là đạo rốt ráo
Vô lượng pháp tu Phật
Ví như các kinh sách
Thâu tóm ở phần đầu
Trí công đức của Phật
Mười Địa là nguồn gốc.*

Lúc ấy, các Đại Bồ-tát đồng thanh nói kệ thỉnh Bồ-tát Kim Cang Tạng thuyết giảng:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đấng trí tuệ thượng diệu
Giảng thuyết không hạn lượng
Đức nặng như núi chúa
Thương xót nói mười Địa
Giới niệm tuệ thanh tịnh
Nói thật nghĩa mười Địa
Nguồn gốc của mười Lực
Bản hạnh trí vô ngại
Giới định tuệ công đức
Nhóm tại tâm hiền giả
Kiêu mạn và tà kiến
Đều đã trừ diệt hết
Chúng này tâm không nghi
Xin muốn được nghe giảng
Như người khát nước tìm
Như đói nghĩ đến ăn
Như bệnh cần lương y
Như ong ưa hút mật
Chúng tôi cũng như vậy
Nghe pháp vị cam lồ
Nhờ đó mở rộng ý
Xin nói địa ban đầu
Cho đến Địa thứ mười
Tuần tự giảng thuyết cho.*

Lúc ấy, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, từ tướng lông trắng giữa chạng mây, phóng ra ánh sáng Bồ-tát lực, có vô số trăm ngàn ánh sáng khác làm quyến thuộc. Ánh sáng đó chiếu soi các cõi Phật ở mười phương, không nơi nào là không chiếu đến, cái khổ đau trong ba đường ác đều ngừng lại; chiếu đến đại hội của chư Phật ở mười phương, thuyết pháp cho đại chúng, hiện rõ lực bất tư nghì của Như Lai. Ánh sáng đó, chiếu khắp đại hội của chư Phật và các Bồ-tát ở mười phương xong, ở trong hư không làm thành đài mây sáng lớn. Chư Phật ở mười phương cũng đều làm như vậy; cũng từ tướng lông trắng giữa chạng mây, phóng ra ánh sáng Bồ-tát lực, có vô số trăm ngàn ánh sáng khác làm quyến thuộc, hiện hiện lực bất tư nghì của Như Lai, chiếu khắp đại hội của tất cả Đức Phật, chiếu đến cõi Ta-bà và đại chúng của Phật Thích-ca Mâu-ni, chiếu đến Đại Kim Cang Tạng và tòa Sư tử. Chiếu xong, ở trong hư không làm thành đài mây sáng lớn. Nhờ thần lực của Phật từ trong đài mây sáng ấy phát ra tiếng kệ rằng:

*Chư Phật, không ai bằng
Công đức như hư không
Mười Lực và Vô úy
Đấng Tối Tôn thế gian
Ở trước Phật Thích-ca
Thị hiện thần lực này
Dùng Phật lực khai thị
Tạng Pháp vương Sư tử
Thuyết hạnh nghiệp các Địa*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Và các nghĩa sai biệt
Nương lực Phật thuyết giảng
Không ai hủy hoại được
Người nào nghe pháp bảo
Được chut Phật hộ niệm
Dần đầy đủ các địa
Thành tựu đạo quả Phật
Người nào nghe nhận được
Tuy ở trong biển lớn
Và trong lửa kiếp tận
Sẽ được nghe kinh này
Người nào si, nghi, hối
Trọn không thể nghe được
Vì thế nay Phật tử
Thuyết trí đạo các Địa
Nhập uy lực quán pháp
Tuân tự mà tu tập
Đạt đến các Địa khác
Đều có được lợi ích
Lợi ích các thế gian
Hãy nói chớ đoạn dứt.

Lúc ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng quán sát mười phương, muốn cho đại chúng càng thêm kính tin nên nói kệ rằng:

Thánh đạo của chut Phật
Vi diệu, thật khó hiểu
Chẳng suy lường mà được
Là nơi người trí hành.
Tánh ấy từ xưa nay
Tịch nhiên không sinh diệt
Xưa nay đều là không
Diệt trừ các khổ não
Và xa lìa các cõi
Giống như tướng Niết-bàn
Không giữa cũng không sau
Chẳng ngôn từ để thuyết
Vượt qua khỏi ba đời
Tướng ấy như hư không
Hành xứ của chut Phật
Thanh tịnh và tịch diệt
Nói năng không thể được
Địa hành chẳng như vậy
Nói mà còn khó khăn
Hướng gì chỉ dạy người
Trí tuệ của chut Phật
Đạo là tâm đếm biết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không thể nghĩ bàn được
Chẳng có ám, giới, nhập
Dùng trí có thể biết
Thức không thể đạt đến
Như hư không khó nói
Hướng gì chỉ bày tướng
Nghĩa mười Địa như vậy
Không phải tâm biết được
Việc này tuy là khó
Phát nguyện hành Từ bi
Dần dần dù các địa
Không phải tâm đạt được
Các địa hành như thế
Vi diệu khó thấy biết
Không dùng tâm hiểu được
Phải nương Phật lực thuyết
Các ông phải cung kính
Lắng tâm mà nghe kỹ
Hành tướng nhập các địa
Tu tập sinh pháp môn
Trải vô số ức kiếp
Cũng không thể nói hết
Nay lược nói như thật
Nghĩa đó không còn thừa
Lắng tâm cung kính đợi
Nay nương sức Phật thuyết
Đại âm xướng nhân dụ
Danh nghĩa không chống trái
Thần lực Phật vô lượng
Đều ở trong thân tôi
Những gì tôi giảng thuyết
Như giọt nước biển lớn.*

Nói kệ xong, Bồ-tát Kim Cang Tạng bảo đại chúng:

–Các Phật tử! Chúng sinh nào dày công tu tập nhiều căn lành, tu các hạnh lành, khéo tu tập pháp trợ đạo, cúng dường chư Phật, tu pháp thanh bạch, được thiện tri thức bảo hộ, nhập tâm sâu rộng, tâm tin thích pháp lớn, luôn hướng về Từ bi, thích cầu trí tuệ Phật, thì chúng sinh đó có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Vì muốn đạt Nhất thiết chủng trí, vì đạt mười lực, vì đạt đại vô úy; vì đạt đầy đủ Phật pháp, vì cứu tất cả thế gian, vì thanh tịnh tâm đại Từ bi, vì hướng đến trí vô dư vô ngại, đối với mười phương vì làm thanh tịnh hết tất cả cõi Phật, vì ở trong một niệm, biết việc của ba đời, vì tự tại chuyển bánh xe pháp lớn, thị hiện rộng thần lực của Phật, nên các đại Bồ-tát phát tâm như vậy.

Chư Phật tử! Tâm đó dùng đại Bi làm đầu, trí tuệ tăng thượng, phương tiện bảo hộ; trực tâm, thâm tâm thuần chí, đồng với Phật lực, khéo lường biết lực Phật, lực chúng sinh, hướng đến trí vô ngại, tùy thuận trí tự nhiên, lãnh thọ tất cả Phật pháp, dùng trí tuệ giáo hóa, rộng lớn như pháp tánh, rốt ráo như hư không, cùng tận đời vị lai.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các Phật tử! Bồ-tát phát tâm như vậy, sẽ vượt địa phàm phu, nhập địa vị Bồ-tát, sinh trong nhà Phật, dòng họ cao quý, không ai chê trách, vượt qua tất cả đạo thế gian, nhập đạo xuất thế, trụ trong pháp Bồ-tát; ở trong hàng Bồ-tát, bình đẳng nhập chủng tánh Như Lai ba đời, nhất định rốt ráo đạt quả Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát trụ pháp này là trụ địa Hoan hỷ, vui nhiều, là pháp Bất cộng. Các Phật tử! Đại Bồ-tát trụ địa Hoan hỷ này, vui nhiều, tin sâu, thanh tịnh nhiều, hoan hỷ nhiều, nhu nhuyễn, kham nhẫn nhiều, không thích tranh đấu, không thích náo loạn chúng sinh, không ưa sân hận.

Các Phật tử! Bồ-tát trụ địa Hoan hỷ, vì luôn nghĩ đến chư Phật, nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến các Phật pháp nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ về các Đại Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến việc làm của các Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến tướng thanh tịnh của các Ba-la-mật nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến các Bồ-tát và các sự thù thắng nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến oai lực không thể phá hoại của Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến các pháp mà các Như Lai dùng để giáo hóa nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến những việc có thể đem lợi ích cho chúng sinh nên sinh tâm hoan hỷ; vì nghĩ đến pháp môn phương tiện mà hết thấy chư Phật, chư Bồ-tát nhập trí tuệ nên sinh tâm hoan hỷ.

Các Phật tử! Bồ-tát lại nghĩ: Ta vì rời khỏi các cảnh giới của các thế gian nên sinh tâm hoan hỷ; nhập pháp bình đẳng của chư Phật nên sinh tâm hoan hỷ; xa lìa địa phàm phu nên sinh tâm hoan hỷ, gần đạt địa trí tuệ nên sinh tâm hoan hỷ, đoạn trừ tất cả các cõi ác nên sinh tâm hoan hỷ; làm chỗ nương tựa cho chúng sinh nên sinh tâm hoan hỷ; thân cận các Đức Phật nên sinh tâm hoan hỷ, sinh ở cõi Phật nên sinh tâm hoan hỷ, vào hàng ngũ của Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ, không còn lo sợ nên sinh tâm hoan hỷ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này, đạt địa Hoan hỷ thì xa lìa được tất cả lo sợ; như sợ không sống, sợ tiếng xấu, sợ chết, sợ đọa đường ác, sợ oai đức đại chúng. Lìa được tất cả những lo sợ như vậy. Vì sao? Vì Bồ-tát này lìa tướng ngã, ngay thân mình còn không tham muốn hưởng gì những thứ cần dùng? Vì vậy, không còn sợ không sống. Tâm không mong cầu cung kính cúng dường, mà còn cung cấp mọi thứ cần dùng cho chúng sinh, nên không còn sợ tiếng xấu. Lìa ngã kiến, không còn tướng ngã nên không còn sợ chết. Lại nghĩ: Nếu ta chết, rồi sinh ra, nhất định sẽ không rời chư Phật, Bồ-tát, nên không sợ đọa đường ác. Niềm vui của ta, không ai sánh bằng, hưởng có người hơn, nên không còn sợ oai đức của đại chúng. Các Phật tử! Bồ-tát đó lìa tất cả lo sợ.

Các Phật tử! Bồ-tát đó dùng đại Bi làm đầu, thâm nhập tâm rộng lớn vững chãi, siêng tu tất cả căn lành. Đó là vì tín tâm tăng thượng nên thực hành tịnh tâm, tâm hiểu biết thanh tịnh, phần nhiều đều do tín tâm, phân biệt phát tâm Bi mẫn, thành tựu đại Từ tâm không lừa dối; trang nghiêm bằng tâm hổ thẹn, thành tựu nhẫn nhục nhu hòa, kính thuận giáo pháp của chư Phật, tin quý tôn trọng, ngày đêm thường tu căn lành không nhàm chán, gần gũi Thiện tri thức, luôn yêu thích pháp, cần cầu học rộng không chán, chánh quán pháp được nghe, tâm không tham chấp, không cầu lợi dưỡng, tiếng khen, cung kính. Đối với vật cần dùng trong đời sống, tâm không tham tiếc, luôn phát tâm chân thật không nhàm chán, ham thích địa Nhất thiết trí; luôn mong đạt oai lực, pháp Vô úy, pháp Bất cộng của chư Phật; cầu Pháp Ba-la-mật trợ lực, lìa dua nịnh, làm đúng lời dạy, luôn nói thật, không làm ố dòng Phật, không bỏ học giới của Bồ-tát, sinh vào dòng Nhất thiết chủng trí, tâm vững chãi như núi chúa lớn, không thích các việc của thế gian, thành tựu căn lành xuất thế gian, tu pháp trợ Bồ-đề phàn không chán, luôn cầu đạo thù thắng trong pháp thắng.

Các Phật tử! Đại Bồ-tát thành tựu địa pháp thanh tịnh như vậy gọi là an trụ địa Hoan hỷ của Bồ-tát. Bồ-tát an trụ địa Hoan hỷ, phát thệ nguyện lớn, tâm quyết định vững chắc, đó là: Ta nên cúng dường tất cả các Đức Phật không để thiếu, tùy ý cúng dường tất cả vật cần dùng, tâm thanh tịnh thông đạt. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai. Cúng dường chư Phật trong tất cả kiếp, luôn cúng dường vật cần dùng, không ngừng nghỉ. Lại nữa, đối với kinh pháp mà chư Phật giảng thuyết đều thọ trì, gìn giữ tất cả pháp Vô thượng Bồ-đề của chư Phật, tùy thuận tất cả giáo pháp mà chư Phật dùng giáo để giáo hóa, bảo vệ Phật pháp. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến cùng tận tất cả kiếp gìn giữ tất cả Phật pháp không ngừng nghỉ. Đối với tất cả chư Phật trong tất cả thế giới từ cung trời Đâu-suất giáng trần nhập thai ở trong thai, lúc mới sinh, lúc xuất gia, lúc thành đạo ta đều khuyến thỉnh chuyển đại pháp luân; khi Phật thị hiện đại Niết-bàn, ta đến cúng dường, việc đầu tiên là thọ nhận giáo pháp, giáo hóa ba thời. Phát nguyện lớn như thế, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, khắp tất cả kiếp, phụng kính cúng dường tất cả chư Phật không ngừng nghỉ. Lại nữa, việc làm của Bồ-tát rộng lớn, cao xa khôn lường, không thể hoại, không ai phân biệt được, thọ tóm trong Ba-la-mật; thanh tịnh các địa, sinh các pháp trợ đạo, đạo hữu tướng, vô tướng; có thành có hoại, các đạo địa đã hành và bản hạnh Ba-la-mật của tất cả Bồ-tát là giáo hóa, làm cho thực hành và tâm được tăng trưởng. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến cùng tận hạnh nghiệp của Bồ-tát, trong tất cả kiếp, dùng pháp mà giáo hóa thuần thực chúng sinh không ngừng nghỉ. Tất cả chúng sinh hoặc có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, phi hữu tướng, phi vô tướng, hoặc sinh bằng thai, trứng, ẩm thấp, biến hóa trong ba cõi đều trói buộc trong sáu đạo. Dù sinh ở đâu, cũng đều thuộc về danh sắc, giáo hóa thuần thực tất cả chúng sinh, đoạn trừ tất cả đạo của thế gian, làm cho chúng sinh an trụ trong Phật pháp, tu tập Nhất thiết trí tuệ, không để sót. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến cùng tận tất cả kiếp để giáo hóa tất cả chúng sinh, không ngừng nghỉ. Lại nữa, tất cả thế gian rộng hẹp, cao thấp, vô số không thể phân biệt, không thể dời đổi; không thể nói to nhỏ, ngay thẳng, nghiêng, đứng, đầu thân đầy đặn, bằng phẳng vuông tròn. Tùy thuận nhập các cõi thế gian như vậy; trí như lưới Đế Thích, trải qua các việc huyền ảo sai khác. Điều biết trước hết tất cả các cõi nước sai biệt trong mười phương. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến tận tất cả kiếp. Các cõi như vậy đều biết tường tận ngay, không ngừng nghỉ. Lại đem tất cả cõi Phật nhập vào một cõi Phật; một cõi Phật nhập vào tất cả cõi Phật. Mỗi cõi Phật, được trang nghiêm bằng vô số ánh sáng, xa lìa cấu uế dây đủ đạo thanh tịnh, có vô lượng trí tuệ, chúng sinh đông nhiều trong đó, luôn có được sức thần thông lớn của chư Phật, tùy tâm chúng sinh mà thị hiện. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến tận tất cả kiếp, làm thanh tịnh tất cả các cõi nước như vậy không ngừng nghỉ.

Lại nữa, các Bồ-tát đồng tâm tu học, cùng tu tập pháp thiện, không ganh ghét, chỉ chú tâm vào một việc, tâm bình đẳng, hòa hợp, không rời nhau, tùy ý mà hiện thân Phật; ở trong tâm mình, đều hiểu biết thần lực, trí tuệ của Phật, luôn được thần thông

như ý, đi lại tất cả các cõi nước, hiện tướng thân trong tất cả hội Phật; ở đâu cũng sinh trong hội Phật, có trí tuệ lớn không thể nghĩ bàn như vậy, luôn đầy đủ hạnh Bồ-tát. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến tận tất cả kiếp, hành đạo trí tuệ lớn như vậy không ngừng nghỉ. Lại đi xe bất thoái, hành tất cả đạo Bồ-tát, việc làm của thân, khẩu, ý không luống uổng, chúng sinh thấy được đều an định nơi Phật pháp; nghe tiếng thì đạt đạo trí tuệ chân thật; ai thấy được cũng đều vui mừng, lia phiến não, giống như cây thuốc hay, đạt được tâm như vậy, mà hành đạo Bồ-tát. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến tận tất cả kiếp, hành đạo bất thoái, việc làm không uổng công, không ngừng nghỉ.

Lại ở trong các cõi, đạt Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ở mỗi đầu sợi lông, thị hiện thân vào thai, xuất gia, ngồi nơi đạo tràng, thành Phật đạo, chuyển bánh xe pháp, độ chúng sinh, thị hiện đại Niết-bàn, hiện đại thần trí của chư Như Lai, tùy thuận tất cả chúng sinh mà độ những kẻ đáng độ. Trong mỗi niệm, đạt Phật đạo, độ chúng sinh, diệt khổ não, biết tất cả pháp như tướng Niết-bàn, dùng một âm thanh, làm cho tất cả chúng sinh đều vui vẻ; thị hiện đại Niết-bàn mà không đoạn hạnh Bồ-tát; thị hiện đại trí địa cho chúng sinh, làm cho chúng sinh biết tất cả pháp là giả dối, hư ngụy; với trí tuệ lớn thần thông lớn mà tự tại biến hóa. Phát nguyện lớn như vậy, rộng sâu như pháp tánh, rốt ráo như hư không, đến tận đời vị lai, đến tận tất cả kiếp, thành tựu việc Phật, cầu trí tuệ lớn, thần thông lớn, không ngừng nghỉ.

Này các Phật tử! Bồ-tát trụ địa Hoan hỷ lấy mười nguyện làm đầu, phát trăm ngàn vạn a-tăng-kỳ nguyện lớn như vậy. Do mười pháp không cùng tận mà phát sinh những nguyện này. Để viên mãn nguyện này, nên siêng năng tu tập. Mười pháp đó là gì?

1. Chúng sinh không cùng tận.
2. Cõi nước không cùng tận.
3. Hư không không cùng tận.
4. Pháp tánh không cùng tận.
5. Niết-bàn không cùng tận.
6. Phật ra đời không cùng tận.
7. Trí tuệ chư Phật không cùng tận.
8. Tâm duyên không cùng tận.
9. Trí phát khởi không cùng tận.
10. Hạt giống thế gian, hạt giống pháp, hạt giống trí tuệ không cùng tận.

Như chúng sinh cùng tận, nguyện của con mới cùng tận, như thế gian tận, hư không tận, pháp tánh tận, Niết-bàn tận, Phật ra đời tận, trí tuệ chư Phật tận, tâm duyên tận, trí tuệ phát khởi tận, hạt giống của đạo cùng tận; thì nguyện của con mới cùng tận. Nhưng chúng sinh thật không cùng tận; thế gian, hư không, pháp tánh, Niết-bàn, Phật ra đời, trí tuệ chư Phật, tâm duyên, trí phát khởi, hạt giống đạo thật không thể cùng tận, nên phước đức thế nguyện của con cũng không cùng tận.

Này các Phật tử! Bồ-tát quyết định phát nguyện lớn này, sẽ đạt tâm an lạc lợi ích, tâm nhu nhuyễn, tâm điều thuận, tâm thiện, tâm tịch diệt, tâm hòa nhã, tâm ngay thật, tâm không loạn, tâm không nhiễm, tâm không ô trược; do đó sẽ thành người tin ưa thích tướng của lòng tin; phân biệt công đức, tin vào sự hành đạo từ xưa của chư Phật, nhờ tin vào hạnh Ba-la-mật mà được tăng trưởng, tin vào sự khéo nhập các địa mà đạt công đức thù thắng, tin vào sự thành tựu mười Lực của Phật; tin đầy đủ bốn Vô sở úy, pháp Bất

cộng, không thể hoại; tin pháp chư Phật không thể nghĩ bàn, tin oai lực của chư Phật không ở giữa, không ở bên, tin vào vô lượng hạnh môn của Như Lai, tin do nhân duyên mới thành quả báo. Nói tóm lại, tin vào các Bồ-tát thực hành hết công đức trí tuệ, sức oai thần của chư Phật.

Chư Phật tử! Bồ-tát nghĩ thế này: Chánh pháp của Chư Phật sâu xa, lìa tướng tịch diệt, trống rỗng, không có tướng, không tạo tác, không nhiễm ô, không thể lường, rộng lớn, khó hoại, như vậy mà các phàm phu thì tâm rơi vào tà kiến, bị vô minh ngu tối che lấp tuệ nhãn, luôn dựng cờ kiêu mạn, bị rơi vào lưới khát ái, tùy thuận dua nịnh, luôn xan tham ganh ghét, tạo nhân duyên cho nơi thọ sinh thân đời sau; tạo nhiều tham dục, sân hận ngu si, khởi sinh các nghiệp nặng; bị gió dữ hiểm hận, thổi lửa tội lỗi làm cho bùng cháy, có làm việc gì cũng đều tương ứng điên đảo; những dòng đục, hữu, vô minh, kiến, liên tục phát khởi; tâm ý thức gieo mầm khổ não trong ba cõi. Đó là danh sắc hòa hợp, tăng trưởng sáu nhập, từ căn trần sinh ra xúc, từ xúc làm duyên sinh thọ, ham thọ lạc nên sinh khát ái, khát ái tăng trưởng sinh thủ, thủ tăng trưởng nên khởi hậu hữu, từ nhân duyên hữu sinh ra già, chết ưu, bi, khổ, não. Đó là nhân duyên đưa đến các khổ não. Chúng sinh tuy chịu khổ não nhưng trong đó không có ngã, ngã sở, không người tạo tác, không người lãnh thọ, không người biết, ví như cỏ, cây, đá, ngói, lại cũng như bóng. Kẻ phàm phu đáng thương, không hay không biết, nên chịu khổ não, nên sinh trí tuệ đại Bi để cứu thoát chúng sinh; làm cho chúng sinh trụ trong niềm vui cứu cánh của Phật đạo rồi phát sinh trí tuệ đại Từ. Đại Bồ-tát tùy thuận pháp đại Từ bi như vậy, dùng tâm thâm diệu, trụ ở Địa thứ nhất. Đối với các vật không hề tham tiếc, tôn trọng trí vi diệu rộng lớn của Phật, học hạnh đại Xả, tức thời có thể bố thí tất cả vật sở hữu, như là kho lúa gạo, vàng bạc, ma-ni, châu ngọc, xa cừ, mã não, lưu ly, san hô, hổ phách, kha bố, anh lạc, các vật trang sức nơi thân, các trân bảo và voi, ngựa, xe cộ, kiệu, lọng, dân chúng, nô tỳ, quyến thuộc, đất nước, thành ấp, xóm làng, vườn rừng, công viên, vợ con, trai gái; bố thí tất cả những vật yêu quý như đầu, mắt, tai, mũi, tay chân, thân thể. Vì tôn trọng Phật trí nên không tham tiếc. Đại Bồ-tát, trụ ở Địa thứ nhất phải luôn thực hành đại Xả. Bồ-tát này, dùng tâm đại Bi, tâm đại Xả để cứu tất cả chúng sinh, siêng năng làm việc thù thắng, đem lợi ích cho thế gian và xuất thế gian, tâm không lười mỗi, do đó Bồ-tát này phát sinh được công đức không mỗi một. Đối với kinh sách, tự tìm hiểu rõ nên phát sinh công đức hiểu kinh pháp. Đạt trí tuệ biết kinh pháp như vậy; khéo cân nhắc; biết việc nên làm, không nên làm; tùy thuận chúng sinh thượng, trung, hạ mà hành sự; tùy những người nương tựa gần gũi, tùy sức mà làm lợi ích, nên phát sinh công đức trí thế gian; đạt công đức trí thế gian ấy thì biết thời, biết lượng, biết trang nghiêm, biết hổ thẹn; tu tập đạo tự lợi, lợi tha nên sinh công đức hổ thẹn. Ở trong hạnh công đức như vậy, siêng năng tu tập, tâm không thoái lui, đó là công đức tinh tấn không thoái lui, tức thời đạt được lực có thể chịu đựng. Đạt được lực có thể chịu đựng rồi, siêng tu cúng dường chư Phật, làm theo Phật pháp dạy.

Các Phật tử! Bồ-tát này, biết pháp địa thanh tịnh sinh khởi như vậy. Nghĩa là tin vào sự Từ, Bi, Hỷ, Xả không lười mỗi, biết kinh pháp, khéo hiểu thế pháp, đủ sức chịu đựng hổ thẹn, cúng dường chư Phật, thực hành theo như pháp.

Lại nữa, Bồ-tát trụ địa Hoan hỷ, nhờ phát nguyện nên gặp được số trăm ngàn vạn ức na-do-tha Phật. Lúc gặp Phật, tâm Bồ-tát vui mừng khôn xiết, thâm tâm cung kính, trời nhạc của Bồ-tát để cúng dường Phật và chư Tăng, lại hồi hướng phước đức ấy về đạo Vô thượng Bồ-đề. Nhờ cúng dường chư Phật, nên Bồ-tát phát sinh được pháp giáo

hóa chúng sinh, luôn dùng hai Nhiếp để thu giữ chúng sinh, đó là Bồ thí, Ái ngữ. Sau pháp hai Nhiếp, chỉ dùng sức tin hiểu khéo thực hành thiện pháp chưa thông đạt. Bồ-tát này tùy sự cúng dường chư Phật, giáo hóa chúng sinh, đều có thể thọ lãnh thực hành địa pháp thanh tịnh; các công đức đó tự nhiên được hồi hướng về Nhất thiết chủng trí, nên càng thêm sáng rực, mang tính hữu dụng.

Phật tử! Ví như người thợ luyện vàng, tùy vào sức lửa vừa phải để dùng mà làm cho ánh sáng càng rực rỡ. Cũng thế, Bồ-tát tùy sự cúng dường chư Phật, giáo hóa chúng sinh mà thọ hành pháp các địa thanh tịnh, rồi hồi hướng công đức đó về Nhất thiết chủng trí để càng thêm sáng rỡ, mà tùy ý sử dụng.

Lại nữa, các Phật tử! Đại Bồ-tát đạt tướng mạo ở Địa thứ nhất, nên đến chỗ của chư Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức để học hỏi thành tựu pháp địa, không nên chán bỏ. Bồ-tát trụ Địa thứ nhất, nên đến chỗ của Phật. Bồ-tát và Thiện tri thức để học hỏi tướng mạo của Địa thứ hai mà tâm không hề chán bỏ. Cứ như thế đến chỗ chư Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức mà học hỏi tướng mạo của Địa thứ ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười, và thành tựu pháp thập địa mà không hề phế bỏ. Bồ-tát này, biết rõ pháp thuận nghịch của các Địa, khéo biết sự thành hoại, tướng mạo, nhân quả, sự được mất, phần hành thanh tịnh của các địa. Biết rõ hạnh từ một địa này đến một địa khác, biết rõ các địa là xứ, chẳng phải là xứ; biết rõ các địa và nơi sẽ sinh; biết rõ sự sai biệt của việc trước việc sau các địa; biết rõ các địa đạt tướng không thoái chuyển. Cho đến biết rõ tất cả các địa pháp thanh tịnh của Bồ-tát, biết rõ việc nhập trí của địa Như Lai. Phật tử! Bồ-tát này, biết rõ tướng mạo từ lúc chưa phát tâm ở Địa thứ nhất, đến Địa thứ mười, biết rõ là không chướng ngại. Vì đạt ánh sáng trí tuệ của các địa, nên đạt ánh sáng trí tuệ của chư Phật.

Các Phật tử! Như chủ buôn lớn, dẫn nhiều người buôn khác muốn đến thành phố lớn, trước phải hỏi đường đi tới, lui để vượt qua những nguy hiểm và điều lợi hại ở trên đường có thể phát sinh, biết lúc dừng nghỉ trên đường. Biết rõ tất cả mọi việc để đến được thành ấy; dùng trí tuệ suy xét, so lường, để đem đầy đủ mọi vật dụng không cho thiếu thốn; dẫn dắt mọi người đến được thành phố kia, vượt qua hoạn nạn nguy hiểm, thì mình và mọi người sẽ không còn gì phải lo lắng.

Các Phật tử! Đại Bồ-tát cũng thế, trụ ở Địa thứ nhất nhưng khéo biết rõ pháp thuận nghịch của các địa, cho đến biết rõ pháp thanh tịnh của các Bồ-tát, biết rõ việc nhập trí địa Như Lai. Lúc ấy, Bồ-tát tập hợp trí tuệ và phước đức lớn làm tư lương, là thương chủ của chúng sinh; tùy nghi giáo hóa, làm cho chúng sinh thoát khỏi nơi hiểm nạn, xấu ác sinh tử; chỉ dạy đường an ổn và an trụ trong thành lớn trí tuệ của Nhất thiết chủng trí, không còn những ưu não. Vì thế, các Phật tử! Đại Bồ-tát tâm không lười mỏi, siêng năng tu tập bản hạnh các địa, khéo biết nhập trí địa Như Lai.

Các Phật tử! Đó là lược nói pháp môn Đại Bồ-tát nhập địa Hoan hỷ. Nếu rộng nói, thì có vô lượng trăm ngàn vạn ức vô số việc. Đại Bồ-tát trụ địa này, thường làm vua cõi Diêm-phù-đề, giàu có tự tại, ủng hộ chánh pháp, thu giữ chúng sinh bằng pháp bồ thí, trừ hết xan tham cấu bẩn của chúng sinh. Luôn hành đại bồ thí, không keo kiệt, không ngừng tạo các nghiệp thiện. Hoặc bồ thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự, làm những việc này nhưng không rời niệm Phật và pháp; không rời suy nghĩ về Bồ-tát chúng bạn, về hạnh nghiệp của Đại Bồ-tát, về Ba-la-mật, về mười Địa, về Lực, về Vô úy, về pháp Bất cộng; cho đến không rời cụ túc niệm Nhất thiết chủng trí. Luôn nghĩ: Bất cứ lúc nào, trong chúng sinh, ta cũng đều là người đứng đầu, là người thù thắng, là tôn quý, là cao

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thượng, là vô thượng, là người dẫn đường, là bậc thầy, là chỗ dựa cho chúng sinh.

Các Phật tử! Đại Bồ-tát này, nếu muốn xuất gia, siêng năng tu tập thì trong nháy mắt có thể từ bỏ vợ con, nhà cửa, năm dục, được xuất gia trong Phật pháp. Được xuất gia rồi, siêng năng tu tập, chẳng bao lâu sẽ đạt được trăm pháp Tam-muội, được gặp trăm Đức Phật, biết trăm thần lực của Phật, làm chuyển động trăm cõi Phật, bay qua trăm cõi Phật, chiếu soi trăm cõi Phật, giáo hóa chúng sinh trong trăm cõi Phật, sống lâu trăm kiếp, biết được mọi việc trong hàng trăm kiếp ở quá khứ, vị lai, hiện tại, nhập được trăm pháp môn, biến ra trăm thân, mỗi thân lại thị hiện trăm Bồ-tát quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực tự tại thị hiện, thì hơn con số trên, có đến vô số trăm ngàn vạn ức na-do-tha, không thể tính đếm được.

Lúc ấy, Đại Kim Cang Tạng, muốn tuyên rõ nghĩa trên, nên nói kệ rằng:

*Nếu có các chúng sinh
Tu tập nhiều căn lành
Thành tựu pháp bạch tịnh
Gần gũi các Đức Phật
Thanh tịnh sức tin lớn
Tùy thuận tâm Từ bi
Người này phát khởi được
Vô lượng trí tuệ Phật
Nhất thiết trí của Phật
Sức Vô lượng thanh tịnh
Sức chịu đựng vững chắc
Thành tựu các Phật pháp
Tâm Bi cứu thế gian
Thanh tịnh các cõi Phật
Chuyển thuyết bánh xe pháp
Phát thệ nguyện vô thượng
Một niệm biết ba đời
Nhưng không hề thay đổi
Mỗi lúc có sai biệt
Thị hiện ở thế gian
Nói gọn là mong cầu
Công đức của chư Phật
Phát khởi tâm rộng lớn
Giống như là hư không
Tâm Bi trí tuệ đầu
Phương tiện để tu hành
Tâm tịnh tín sâu xa
Oai lực không hạn lượng
Tâm chí không chướng ngại
Chẳng tùy thuận pháp khác
Bình đẳng như chư Phật
Mà sinh tâm rộng lớn
Phật tử nào phát khởi
Tâm chân thật như thế*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sẽ lìa hạnh phàm phu
Nhập hạnh nghiệp chư Phật
Sinh trong nhà Như Lai
Không ai chê trách được
Giống như các Đức Phật
Sẽ thành đạo Vô thượng
Lúc phát khởi tâm ấy
Đạt được Địa thứ nhất
Tâm ấy không thể động
Vững chãi như núi chúa
Bồ-tát này có được
Tướng hoan hỷ hiển hiện
Tâm luôn luôn thanh tịnh
Làm được những việc lớn
Tâm không thích tranh đấu
Chẳng vui hại chúng sinh
Không có tâm sân hận
Biết hổ thẹn cung kính
Lại tập hành trực tâm
Và bảo hộ các căn
Luôn nghĩ cứu thế gian
Cầu mong trí của Phật
Tâm luôn luôn vui vẻ
Ta sẽ được việc này
Đạt địa Hoan hỷ rồi
Vượt qua năm điều sợ
Sợ không sống, sợ chết
Và lo sợ tiếng xấu
Sợ đọa ba đường ác
Sợ oai đức đại chúng
Vì không tham chấp ngã
Không tham chấp ngã sở
Các Phật tử như vậy
Xa lìa mọi lo sợ
Luôn hành tâm Từ bi
Tin tưởng và cung kính
Đủ công đức hổ thẹn
Ngày đêm thêm pháp lành
Thích công đức lợi ích
Không ham thích dục lạc
Những giáo pháp được nghe
Luôn suy xét kỹ lưỡng
Không có hạnh tham chấp
Đoạn tâm cầu lợi dưỡng
Luôn thích pháp Bồ-đề

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhất tâm cầu trí Phật.
Hành các Ba-la-mật
Xả bỏ tâm dua nịnh
Thực hành theo lời dạy
An trụ trong lời Phật
Không ô nhiễm dòng Phật
Chẳng bỏ hạnh Bồ-tát
Xa sự nghiệp thế gian
Lợi lạc ở thế gian
Cầu pháp lành không chán
Tinh tấn ngày thêm lớn
Những Bồ-tát như thế
Ưu thích các công đức
Phát thệ nguyện rộng lớn
Mong được thấy chư Phật
Hộ pháp đến chỗ Phật
Hành diệu hạnh Bồ-tát
Độ tất cả chúng sinh
Thanh tịnh các cõi Phật
Trong cõi Phật của mình
Đông đúc các Bồ-tát
Các Bồ-tát đồng tâm
Kiến văn đều chẳng luống
Ở trong các bụi trần
Thành tựu đạo của Phật
Phát khởi vô số ức
Vô biên nguyện rộng lớn
Nguyện ấy không cùng tận
Như chúng sinh, hư không
Pháp tánh, cõi Niết-bàn
Trí tuệ của chư Phật
Từ tâm sinh trí chủng
Ta nguyện an trụ vậy
Phát thệ nguyện rộng lớn
Tâm nhu nhuyễn điều thuận
Tin công đức của Phật
Mà quán sát chúng sinh
Biết từ nhân duyên sinh
Nên sinh từ tâm mãn
Ta nguyện cứu độ hết
Chúng sinh đang đau khổ
Vì tất cả chúng sinh
Mà thực hành bố thí
Bố thí cõi nước đẹp
Các trần báu vô giá

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Voi ngựa cùng xe cộ
Quyến thuộc và nhân dân
Đầu, mắt, tay, cùng chân
Thịt, xương, không hối hận
Học tất cả kinh sách
Tâm không hề mệt mỏi
Hiểu rõ thật nghĩa đó
Tùy thế gian thực hành
Tâm hổ thẹn, chịu đựng
Dần dần được tăng trưởng
Dùng tâm ý cung kính
Cúng dường vô lượng Phật
Người trí, suốt ngày đêm
Siêng tu tập như vậy
Căn lành hiểu sáng suốt
Giống như luyện vàng ròng
Bồ-tát trụ địa này
Hiểu biết rõ mười trụ
Lúc tuân tự tu tập
Không hề có chướng ngại
Ví như người chủ buôn
Muốn lợi ích người buôn
Trước hỏi rõ đường đi
Biết mọi việc nguy hiểm
Bồ-tát trụ sơ địa
Phải biết hạnh các địa
Không có các chướng ngại
Đạt đến địa của Phật
Trụ trong Địa thứ nhất
Thường làm vua Diêm-phù
Biết rõ các giáo pháp
Luôn hành tâm Từ bi
Đúng pháp mà giáo hóa
Tất cả đều kính tín
Khuyến khích tu bố thí
Để cầu trí tuệ Phật
Bồ-tát bỏ đất nước
Xuất gia trong Phật pháp
Siêng năng mà tu tập
Đạt được trăm Tam-muội
Gặp được trăm Đức Phật
Chấn động trăm cõi nước
Độ chúng sinh trăm nơi
Thâm nhập trăm pháp môn
Nhớ biết việc trăm kiếp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Thị hiện trăm loại thân
Lại thị hiện cả trăm
Bồ-tát làm quyến thuộc
Nếu dùng sức thệ nguyện
Hơn vô lượng số đó
Nay giảng nghĩa sơ địa
Chỉ nói gọn mà thôi
Nếu muốn nói rộng ra
Ưc kiếp không thể hết
Địa Bồ-tát thứ nhất
Tên là địa Hoan hỷ
Vì tạo lợi ích cho chúng sinh
Nay đã phân biệt nói.*

M